

Hưng Yên, ngày tháng 9 năm 2023

Số: /TB-BVTV

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 7/9/2023 - 13/9/2023)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 26 - 35⁰C

Độ ẩm: Trung bình: 82 - 94%

Thời tiết tuần qua ngày nắng, có xen kẽ mưa rào và dông rải rác, nhiệt độ dao động từ 26 - 35⁰C. Nhìn chung, thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

- Cây lúa: Trổ, đông sữa - chắc xanh, đỏ đuôi .
- Rau màu vụ Hè - Thu: Phát triển sinh khối - thu hoạch; vụ Thu - Đông: Mới trồng - Phát triển sinh khối.
- Cây ăn quả:
 - + Cây có múi: Phát triển quả.
 - + Nhãn, vải: Ra lộc thu.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 6 tiếp tục phát sinh, gây hại trên các trà lúa, mật độ phổ biến 300 - 500 con/m², nơi cao 1.000 - 2.000 con/m², cục bộ trên 3.000 con/m². Diện tích nhiễm 1.082 ha, nhiễm nặng 55,9ha, nông dân phòng trừ được 1.045 ha.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát sinh và gây hại cục bộ trên một số giống lúa nhiễm như Bắc Thơm 7, Thiên ưu 8, Q5,...; tỷ lệ bệnh nơi cao 7-10% số lá, cục bộ >30% số lá. Diện tích nhiễm là 267 ha, nhiễm nặng 14,5 ha, nông dân đã phòng trừ được 371 ha.

- Bệnh khô vằn gây hại chủ yếu trên diện lúa gieo cấy dày, cạn nước, bón phân không cân đối NPK; tỷ lệ bệnh phổ biến 5-7% số danh, nơi cao 10-15 % số danh (cấp 1), cục bộ trên 40% số danh. Diện tích nhiễm 5.888 ha, trong đó nhiễm nặng 205 ha, nông dân đã phòng trừ được 6.725 ha.

- Chuột gây hại nhẹ, cục bộ chủ yếu ở ruộng ven làng gần gò đồng, kênh mương; tỷ lệ hại nơi cao 3-5% số danh, cục bộ >10% số danh. Diện tích nhiễm 115,5 ha, nhiễm nặng 10ha.

- Sâu đục thân 2 chấm lúa 5: Sâu non tiếp tục nở và gây hại nhẹ, cục bộ nơi tỷ lệ hại nơi cao 2-3% số bông.

- Lúa cỏ (lúa ma): Gây hại cục bộ ở một số ruộng đã bị nhiễm ở vụ trước, một số diện tích bị xâm nhiễm từ khu vực mà vụ trước xuất hiện lúa ma.

Ngoài ra, bệnh đen lép hạt xuất hiện và gây hại nhẹ cục bộ một số ruộng trở gặp mưa.

2. Trên cây rau màu

- Sâu xanh, sâu khoang gây hại rải rác trên các loại rau ăn lá, mật độ phổ biến 0,5-1 con/m², nơi cao 3-5 con/m²; sâu đục quả đậu đỗ gây hại nhẹ, rải rác.

- Bệnh sương mai, phấn trắng gây hại nhẹ rải rác trên bí các loại, dưa chuột; tỷ lệ hại nơi cao 2-3% số lá, cá biệt 7% số lá. Ngoài ra bọ trĩ, bọ phấn, rệp muội gây hại nhẹ, rải rác.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị...): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Cây có múi: Nhện trắng, nhện rám vàng, bệnh vàng lá thối rễ, bệnh vàng lá gân xanh, loét vi khuẩn tiếp tục gây hại nhẹ, cục bộ; sâu vẽ bùa, rệp, bọ trĩ gây hại rải rác những cây đang ra lộc non.

- Cây nhãn, vải: Rầy chổng cánh vân nâu, bọ phấn, sâu đục gân lá gây hại nhẹ rải rác những vườn đang ra lộc thu.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên cây lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 7 sẽ phát sinh, gia tăng mật độ trên các trà lúa từ giữa tháng 9 đến cuối vụ, gây hại chủ yếu ở những ruộng không phòng trừ tốt ở lúa 6 và diện lúa bị đổ sau mưa đông.

- Bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn tiếp tục xuất hiện, gây hại trên các giống nhiễm, ruộng bón phân không cân đối NPK, đặc biệt sau những trận mưa đông.

- Bệnh khô vằn tiếp tục gây hại trên trà lúa muộn, chủ yếu trên diện ở những ruộng cây dày, bón nặng đạm.

- Sâu đục thân 2 chấm sẽ gây hại ở những ruộng trở sau ngày 15/9, đặc biệt gây hại nặng trên các giống nhiễm như Nếp,... bươm dòn, khu vực gần đê cao áp, đường giao thông.

- Bệnh đen lép hạt tiếp tục xuất hiện và gây hại cục bộ trên các ruộng lúa trở gặp mưa.

2. Trên cây rau màu

- Bệnh lở cổ rễ xuất hiện và gây hại trên rau màu, chủ yếu ở những chân ruộng trũng, đặc biệt ở những ruộng thoát nước kém sau mưa.

- Sâu xanh, sâu khoang có khả năng gây hại gia tăng trên các loại rau ăn lá.

- Trên bí, dưa chuột: Bệnh sương mai, phấn trắng gây hại nhẹ rải rác; Bệnh thán thư có khả năng gây hại gia tăng trong điều kiện thời tiết có mưa ẩm.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị...): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Trên cây có múi: Nhện trắng (gây nám quả), nhện rám vàng, bệnh loét cam tiếp tục gây hại ở những vườn không được phòng trừ kịp thời; bệnh vàng lá - thối rễ bắt đầu xuất hiện cục bộ ở một số vườn trồng trên đất chua, ít sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh, vườn thoát nước kém trong mùa mưa và bị tuyến trùng hại rễ. Ngoài ra bọ trĩ, rầy chổng cánh, sâu vẽ bùa gây hại rải rác ở thời kỳ cây ra lộc, ở những vườn không được phòng trừ kịp thời.

- Trên nhãn, vải: rầy chổng cánh vân nâu gây hại rải rác trên diện nhãn đang ra lộc thu (không gây hại trên cây vải); bọ trĩ, bọ phấn gây hại nhẹ, cục bộ.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Trên lúa

Tiếp tục thực hiện tốt công văn số 2126/BVTV-TV ngày 21/8/ 2023 của Cục BVTV về tăng cường phòng chống sinh vật hại trên lúa Mùa 2023; công văn số 143/BVTV-KT ngày 31/8/ 2023 của Chi cục BVTV về việc tập trung phòng trừ sâu bệnh trên lúa Mùa từ nay đến cuối vụ.

- Phòng Kỹ thuật, trạm BVTV các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, sâu bệnh trên cây trồng (**kể cả ngày nghỉ và ngày lễ**), đặc biệt quan tâm các đối tượng như rầy nâu - rầy lưng trắng, sâu đục thân 2 chấm, bệnh bạc lá - ĐSVK... để tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 7: Phòng trừ những nơi có mật độ rầy cao; ở giai đoạn lúa trổ - đông sữ cần phòng trừ bằng các thuốc nội hấp như: Chess 50WG, Chatot 600WG, Apta 300WP, Midan 10WP (Khi phun không phải rẽ lúa);Giai đoạn lúa đở đuôi hoặc rầy từ tuổi 3 trở lên phòng trừ bằng các thuốc tiếp xúc như: Bassa 50EC, Nibas 50EC (Khi phun thuốc nhất thiết phải rẽ lúa thành từng băng và phun trực tiếp vào nơi rầy cư trú để tăng hiệu quả phòng trừ).

Lưu ý: Phun trừ rầy đạt hiệu quả cao yêu cầu trên ruộng phải có nước; chỉ rút nước để trồng cây vụ Đông sớm khi kiểm tra ruộng lúa thấy sạch rầy hoặc mật độ rầy thấp không có khả năng gây cháy lúa do rầy.

+ Sâu đục thân bướm hai chấm: Theo dõi chặt chẽ mật độ ổ trứng xuất hiện trên diện lúa trổ muộ để khuyến cáo nông dân phòng trừ ở ruộng xuất hiện mật độ trứng cao trên 0,3 ổ/m² bằng một trong các thuốc đặc hiệu như: Prevathon 5SC, 35WG, Virtako 40WG, Voliam targo 063SC.

+ Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát triển trên các giống nhiễm ở giai đoạn lúa trước chắc xanh, đở đuôi cần chủ động phun phòng bằng các loại thuốc như Xanthomix 20WP, Totan 200WP, Ychatot 900SP, Lobo 8WP.

Ngoài ra, cần nhổ bỏ và tiêu huỷ lúa cỏ xuất hiện trên ruộng lúa để giảm nguồn lây lan cho vụ sau.

2. Trên cây rau màu

- Chủ động tạo rãnh thoát nước tốt, tránh bị ngập úng sau mưa trên diện trồng rau màu vụ Thu – Đông và vụ Đông sớm.

- Theo dõi chặt chẽ sâu bệnh trên rau màu; khuyến cáo nông dân tăng cường sử dụng phân hữu cơ ủ mục với vôi bột hoặc các chế phẩm sinh học để bón nhằm cung cấp dinh dưỡng để rau màu phát triển tốt, đồng thời góp phần cải tạo đất, làm giảm nguồn dịch hại tồn tại trong đất.

- Khuyến cáo nông dân ưu tiên sử dụng thuốc BVTV sinh học, chế phẩm Nano bạc, Nano đồng để phòng trừ sâu bệnh trên rau màu (nhất là ở thời điểm trước thu hoạch) nhằm đảm bảo an toàn VSTP.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

3. Trên cây ăn quả

- Trên nhãn, vải: Tiếp tục áp dụng các biện pháp chăm sóc, cắt tỉa sau thu hoạch để cây phát triển lộc thu thuận lợi.

- Cây có mủi:

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ nhện trắng, nhện rám vàng bằng các thuốc đặc hiệu như: Detect 50WP, Catex 3.6EC, Saromite 57EC, Comite 73EC, Alterkil 45SC, Comda Gold 5WG...; sâu vẽ bùa, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc trị như: Radiant 60SC, Midan 10WP...; bệnh loét cam xuất hiện và phòng trừ bằng các thuốc như Saipan 2SL, Kasumin 2L, hoặc sử dụng chế phẩm Nano đồng để phun phòng bệnh.

+ Đối với bệnh vàng lá thối rễ: Cần thường xuyên áp dụng tổng hợp các biện pháp (nhất là từ đầu mùa mưa) để phòng trừ như: Bón vôi bột cho những vườn trồng đất chua và diệt tuyến trùng hại rễ; tạo rãnh thoát nước tốt sau khi mưa để tránh úng ngập và lây lan nguồn bệnh trong đất; tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học Tricoderma, phân hữu cơ ủ mục với chế phẩm sinh học ... để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đồng thời cải tạo đất và giảm nguồn nấm bệnh trong đất; khi bệnh chớm xuất hiện cần phòng trừ bằng thuốc trừ nấm đặc hiệu có phổ tác động rộng như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC (kết hợp phun trên lá và tưới gốc).

+ Đối với Ruồi đục quả gây hại các loại cây ăn quả:

Thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng trừ Ruồi đục quả trên các vườn cam, quýt, bưởi và nhóm cây ăn quả khác (nhất là ở thời kỳ quả bước vào giai đoạn chín sinh lý đến khi thu hoạch) bằng các biện pháp như: Bao quả, sử dụng bẫy Feromol, bẫy xua đuổi hoặc phun một số chế phẩm chiết xuất từ thảo mộc có tính xua đuổi ruồi vàng như Support Ruồi vàng, Chivi.

Vệ sinh đồng ruộng, thu gom những quả bị rụng, bộ phận cây mang tàn dư sâu, bệnh để tiêu hủy nhằm giảm nguồn sâu, bệnh phát tán lây lan trên đồng ruộng.

Lưu ý:

+ *Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết;*

+ *Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc “4 đúng” tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.*

Nơi nhận:

- Cục Bảo vệ thực vật;
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

thay
báo
cáo

**KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Minh Nam